TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2020/HSPT
Ngày: 13-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Cường**

Các thẩm phán: Ông **Trần Minh Tuấn**

Ông **Nguyễn Văn Tào**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Dương Thị Tuyết Trinh**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Ra**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 13 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 191/2020/TLPT-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo **Nguyễn Văn L** về tội "*Giết người*" và "*Cướp tài sản*". Do có kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn L** và kháng cáo của người bị hại bà **Ngô Thị P** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HS-ST ngày 08-5-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1090/2020/QĐXXPT-HS ngày 26/6/2020.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 02/02/1994 tại Nghệ An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Cha là Nguyễn Dũng S và mẹ là Đàm Thị T; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt giam ngày 07/10/2019. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*- Người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Văn L:***

Bà **Lê Thị Hồng T -** Luật sư - Văn phòng Luật sư Lê Thị Hồng T thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt, có đơn xin hoãn phiên toà.

- Bị hại có kháng cáo:

Bà **Ngô Thị P**, sinh 1949; Nơi cư trú: thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Nguyễn Văn L nảy sinh ý định cướp tài sản. Tối ngày 06/10/2019, khi L đi ăn tối ở đường N, TP Đà Nẵng và đi ngang qua quán cắt tóc ở địa chỉ 394 N, TP Đà Nẵng thấy chỉ có một mình chị Nguyễn Thị Thu T nên L nghĩ cướp tài sản ở đây sẽ dễ thực hiện hơn. Sáng ngày 07/10/2019 L đi bộ đến khu chợ cách quán cắt tóc khoảng 01 km để mua một con dao Thái Lan cán nhựa màu vàng cất giấu vào trong túi xách bằng vải. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày L đi đến quán cắt tóc, khi vào quán L hỏi chị T "Chơi bao nhiêu" (tức mua dâm một lần bao nhiêu tiền), chị T trả lời "Hai trăm" (tức hai trăm ngàn cho một lần chị T bán dâm), L đồng ý rồi cùng chị T đi vào phòng ngủ phía sau quán cắt tóc. Khi vào phòng chị T nói L "Cho em xin tiền" thì L lấy ra tờ 500.000đ đưa cho chị T. Do không có tiền thối nên chị T gọi bà Ngô Thị P đến nhờ đổi tiền, chị T đưa tiền cho bà P qua cửa sổ và đóng cửa lại. Sau đó, L tự cởi hết quần áo ra và đặt túi xách có dao bên trong ở vách tường phòng vệ sinh gần giường, chị T cũng tự cởi hết quần áo rồi quan hệ tình dục bằng miệng, chị T mang bao cao su cho L, lúc này L muốn tìm lý do tiếp cận túi xách để lấy dao ra thực hiện hành vi cướp nên L nói chị T "kích dục tiếp" thì sẽ cho chị T 500.000đ nữa, chị T đồng ý. L đi đến nơi đặt túi xách, dùng tay trái lấy tờ 500.000đ, tay phải lấy con dao Thái Lan, L dùng tay trái đưa tờ tiền về hướng chị T, khi chị T định đưa tay lấy tiền thì bất ngờ L lao đến dùng tay cầm tiền nắm tóc chị T, tay phải cầm dao kề vào cổ chị T rồi đe doạ "đưa tiền đây", chị T hoảng sợ nên la lớn kêu cứu và dùng hai tay chộp giữ con dao, L rút dao ra để tiếp tục đe doạ thì gây ra thương tích ở hai bàn tay chị T. Lúc này bà P đang chăm sóc vườn rau ở sau nhà nghe tiếng kêu cứu của chị T thì cầm theo một thanh kim loại (dùng để làm vườn) chạy đến gõ cửa phòng. Bên trong phòng ngủ, L đe doạ chị T "nếu còn la tao giết" và bảo chị T nói bà P ở ngoài không được báo Công an. L muốn khống chế bà P để tránh sự phát hiện của người dân xung quanh nên bảo chị T mở cửa. L vừa giữ chị T để khống chế vừa để chị T mở cửa phòng. Khi vừa mở cửa ra bà P dùng 01 thanh kim loại đánh liên tiếp vào đầu L để giải cứu cho chị T, L cầm dao tay phải đâm liên tiếp nhiều nhát vào ngực - bụng của bà P làm bà P gục và khuỵ người dựa vào tường. Sau đó L đe dọa chị T "đưa tiền và điện thoại đây" đồng thời kéo chị T vào trong phòng để người dân xung quanh không phát hiện nhưng chị T chống cự lại. Lúc này bà P gượng dậy để bỏ chạy, L thấy vậy hoảng sợ nên buông chị T ra và tiếp tục giữ bà P lại giằng co. Chị T bỏ chạy

ra phía sau leo qua tường rào rồi chạy vào nhà dân bên cạnh để trốn. L sợ bị phát hiện nên buông bà P ra và nhặt tờ tiền 500.000đ rơi dưới nền nhà (tờ tiền L đưa cho chị T trước đó), L chạy vào phòng mặc lại quần áo lấy ví tiền của L trong túi xách (bỏ lại túi xách trong phòng) và cầm dao chạy ra phía sau leo rào bỏ trốn. L chạy đến 01 ngôi miếu hoang rồi đến vòi nước rửa tờ tiền 500.000đ dính máu và rửa các vết máu dính trên người, quần áo. Lúc này Công an phường nhận được tin báo đến bắt được Nguyễn Văn L, thu được hung khí gây án rồi đưa về trụ sở làm việc. Do được đưa đi cấp cứu kịp thời nên hậu quả: Bà Ngô Thị P không chết.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 368/TgT ngày 02/12/2019 của Trung tâm giám định pháp y thành phố Đà Nẵng, kết luận thương tích đối với bà Ngô Thị P như sau:

- Vết thương thành ngực trái: Thấu ngực, thủng màng tim, xây xước tim, tổn thương nhu mô phổi trái, tràn máu khoang màng phổi trái;
- Vết thương thấu bụng: Thủng đại tràng ngang một lỗ;
- Đa vết thương ở cẳng tay, bàn tay trái: Đứt gân duỗi dài ngón I, đứt nhánh thần kinh trụ và nhánh động mạch trụ;

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 70%;

Ngoài tổn thương ở vùng đầu (nạn nhân do bị té ngã gây ra), các tổn thương còn lại phù hợp với vật sắc, nhọn gây ra.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 345/TgT ngày 30/10/2019 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng kết luận thương tích của chị Nguyễn Thị Thu T như sau:

- Tổn thương bàn tay phải; mặt trước gối phải có vết rách da;
- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 09%.
- Vật gây thương tích: Các tổn thương nêu trên là phù hợp với vật sắc gây ra.

Tại bản kết luận giám định số 1102/C09C (Đ5) ngày 20/11/2019 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Trên con dao Thái Lan, trên bao cao su có dính máu của Nguyễn Thị Thu T và Ngô Thị P;
- Trên thanh kim loại và trên áo thun ngắn tay màu đỏ có dính máu của Nguyễn Thị Thu T;
- Trên quần vải màu đỏ không dính máu người;
- Trên bao cao su không có xác tinh trùng người;
- Trên bao cao su có AND của Nguyễn Văn L;

Tang vật thu giữ:

- 01 con dao Thái Lan dài 21 cm, cán dao làm bằng nhựa màu vàng dài 10,5cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng sáng dài 10,5cm (lưỡi dao và mũi dao bị cong);
- 01 thanh kim loại màu giả gỗ dài 31,5cm;
- 01 vỏ và 01 bao cao su đã qua sử dụng;
- 01 áo thun ngắn tay màu đỏ, mặt trước áo có dòng chữ "World Without Strangens";
- 01 quần vải ngắn (quần lửng) màu đỏ, trên túi sau bên phải có dòng chữ "Fashion";
- 01 túi xách bằng vải màu xanh;
- 01 mũ cối màu xanh;
- 01 đôi giày vải màu xám;
- 01 đôi dép màu đen;
- 01 áo vải ngắn tay caro sọc xanh đen;
- 01 quần Jean lửng màu xám;
- 01 quần lót màu xanh;
- 01 CMND mang tên Nguyễn Văn L;
- Số tiền 1.560.000đ (Một triệu năm trăm sáu mươi ngàn đồng).

Ngày 07/11/2019 chị Nguyễn Thị Thu T có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Về dân sự:

Quá trình điều tra, gia đình bị cáo Nguyễn Văn L (ông Nguyễn Dũng S là cha ruột của bị cáo) đã thay mặt bị cáo L tự nguyện bồi thường cho bà Ngô Thị P số tiền 102.000.000đ. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, tiếp tục bồi thường 50.000.000đ. Tổng cộng là 152.000.000đ. Đại diện theo uỷ quyền của bà P không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Chị Nguyễn Thị Thu T không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 07/CT-VKS-P1 ngày 15/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Giết người" và "Cướp tài sản" theo điểm e, n khoản 1 Điều 123 và điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HS-ST ngày 08/5/2020, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

1. Tuyên bố Bị cáo Nguyễn Văn L phạm các tội *"Giết người"* và *"Cướp tài sản"*.

2. Căn cứ: Điểm e, n khoản 1 Điều 123; điểm d khoản 2 Điều 168; điểm

b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn L 16 (Mười sáu) năm** tù về tội "Giết người" và **7 (Bảy) năm** tù về tội "Cướp tài sản". Tổng hợp hình phạt chung của cả 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành là **23 (Hai mươi ba) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/10/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/5/2020, bị cáo Nguyễn Văn L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 18/5/2020, bị hại bà Ngô Thị P có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Văn L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt, vì cấp sơ thẩm xử bị cáo quá nặng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, xem xét ý kiến của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về trường hợp bị cáo từ chối Luật sư bào chữa và việc người bị hại kháng cáo vắng mặt.

Trong vụ án này, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phải có người bào chữa, Toà án đã chỉ định Luật sư Lê Thị Hồng Thanh tham gia bào chữa cho bị cáo từ giai đoạn sơ thẩm. Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, luật sư Lê Thị Hồng Thanh vắng, có đơn xin hoãn phiên toà do tham gia bào chữa một vụ án ở Toà án cấp sơ thẩm, tuy nhiên bị cáo Nguyễn Văn L đã từ chối việc tham gia bào chữa của Luật sư (có văn bản kèm theo lưu hồ sơ), tự mình thực hiện việc bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 3 Điều 77 Bộ luật tố tụng hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà phúc thẩm.

Người bị hại bà Ngô Thị P có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo vắng mặt tại phiên toà phúc thẩm hôm nay. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại

Ngô Thị P không ảnh hưởng việc xét xử và không làm xấu đi tình trạng của bị cáo nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 351 Bộ luạt tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Toà án cấp sơ thẩm xét xử là đúng, chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo. Bà Ngô Thị P bị hại có đơn kháng cáo yêu cầu xin giảm hình phạt cho bị cáo.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn L trong quá trình điều tra và tại phiên toà; Lời khai của người bị hại, những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 10 giờ ngày 07/10/2019 Nguyễn Văn L mang theo dao Thái Lan đến quán cắt tóc của chị Nguyễn Thị Thu T ở 394 N, thành phố Đà Nẵng nhằm mục đích cướp tài sản. Tại đây, L giả vờ mua bán dâm với chị Nguyễn Thị Thu T rồi dùng dao khống chế chị T buộc chị T phải đưa tiền và điện thoại. Chị T đã phản kháng chụp giữ dao của bị cáo và kêu cứu, bà Ngô Thị P nghe tiếng kêu cứu của chị T nên chạy vào dùng gậy đánh L để giải cứu cho chị T thì L dùng dao đâm bà P nhiều nhát vào ngực, bụng và vào tay. Hậu quả chị T bị thương ở tay, tỉ lệ thương tích 09%; bà P bị vết thương thấu ngực, thủng màng tim, xây xước tim, tổn thương nhu mô phổi trái, tràn máu khoang màng phổi trái. Do được đưa đi cấp cứu kịp thời nên bà P không chết, bị thương tích với tỷ lệ 70%.

Với hành vi phạm tội đó, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn L về các tội "Giết người" và "Cướp tài sản" theo điểm e, n khoản 1 Điều 123; điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn L và của người bị hại Ngô Thị P, thấy rằng: Vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo Nguyễn Văn L đã dùng dao là hung khí nguy hiểm khống chế, uy hiếp chị Nguyễn Thị Thu T để cướp tài sản, đồng thời nguy hiểm hơn là khi bà Ngô Thị P đến giải cứu cho chị T thì L đã dùng dao đâm nhiều nhát vào vùng ngực - bụng, là những điểm trọng yếu trên cơ thể của bà P, việc người bị hại bà Ngô Thị P không chết, là do được cấp cứu kịp thời, nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, thực hiện hành vi một cách quyết liệt, có tính chất côn đồ, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, tính mạng, sức khoẻ của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Cùng lúc bị cáo phạm vào cả 02 tội rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo phạm tội Giết người thuộc trường hợp "có tính chất côn đồ" và "giết người mà liền trước đó hoặc ngay sau đó lại thực hiện tội

phạm rất nghiêm trọng hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng". Đối với tội cướp, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác". Ngoài ra bị cáo còn phạm tội thuộc trường hợp phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên theo điểm i khoản 1 Điều ***52*** BLHS. Khi xét xử sơ thẩm, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ, như: trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại Ngô Thị P số tiền 152.000.000 đồng; Người bị hại (bà P) không chết và bị cáo cũng chưa chiếm đoạt được tài sản của người bị hại Nguyễn Thị Thu T nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "phạm tội chưa đạt". Những người bị hại Nguyễn Thị Thu T và Ngô Thị P đều có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời bị cáo có ông bà nội, ngoại có công với Cách mạng, được tặng thưởng nhiều Huân, huy chương kháng chiến. Đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ cho bị cáo. Trong giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt.

Từ những vấn đề phân tích, lập luận trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử vụ án đúng pháp luật, kháng cáo của bị cáo và của người bị hại không có cơ sở nên không được chấp nhận. Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát, bác toàn bộ kháng cáo của bị cáo và của bị hại bà Ngô Thị P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí phúc thẩm hình sự theo quy định tại Nghị quyết 326/NQ-UBTVQHK14 về án phí, lệ phí Toà án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L và kháng cáo của bị hại Ngô Thị P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ: Điểm e, n khoản 1 Điều 123; điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn L 16 (Mười sáu) năm** tù về tội "Giết người" và **7**

(Bảy) năm tù về tội "Cướp tài sản". Tổng hợp hình phạt chung của cả 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành là **23 (Hai mươi ba) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/10/2019.

Về án phí phúc thẩm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV-CA thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSTHAHS-CA thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Cường